

Bản án số: **40/2025/HSST**
Ngày 09/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Long và bà Lê Thị Thu Hạnh
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Toà án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/HSST ngày 01/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/HSST ngày 08/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Chiến T**, sinh năm: 1991, tại Hà Nội, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; nơi cư trú: Phòng 3020 tòa CT10B Chung cư Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Duy T1, sinh năm: 1961 và con bà: Lê Minh N, sinh năm: 1965; có vợ là: Đỗ Thanh V, sinh năm: 1995 và có 02 con (con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 12/04/2011, bị Công an quận Đống Đa xử phạt hành chính về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu);
- Ngày 24/04/2011, bị Công an quận B xử phạt hành chính về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu);
- Ngày 28/12/2011, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Án số: 127/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2014 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày **01/5/2025**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội.

2.Họ và tên: **Nguyễn Thị Hoa Q**, sinh năm: 1997, tại Hà Nội, tên gọi khác: Không, giới tính: Nữ; nơi cư trú: Phòng 2108 CT10C Khu đô thị Đ, xã Đ, thành phố

Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Tuấn S, sinh năm: 1967 và con bà: Phạm Thị H, sinh năm: 1968 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày **01/5/2025**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Phường L, quận B, thành phố Hà Nội (Nay là phường NH, thành phố Hà Nội). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h00 ngày 01/5/2025, tại Chung cư Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội), Tổ công tác đội 4 PC04 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp Công an xã T2 kiểm tra phòng 3020 tòa CT10B, phát hiện Nguyễn Đức H1 (sinh năm: 1989; Nơi cư trú: phường L, quận B, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra trên người H1 không phát hiện, thu giữ gì. Tại chỗ, H1 khai khoảng 14h00 phút ngày 01/5/2025, H1 đi từ khu vực quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đến nhà của Nguyễn Chiến T tại Phòng 3020 tòa CT10B Chung cư Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để chơi. Tại đây, H1 và T đã cùng sử dụng ma túy nên tổ công tác đã đưa H1 về trụ sở làm việc. Tổ công tác tạm giữ của Nguyễn Đức H1 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, bên trong có sim số 0865547426 và 01 điện thoại di động Iphone 8 màu vàng bên trong có sim số 0588558254. Kiểm tra điện thoại của H1 không phát hiện thông tin gì liên quan đến vụ việc.

Khoảng 21h45 ngày 01/5/2025, Tổ công tác đội 4 PC04 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an xã T2 tiến hành kiểm tra phòng 2108 thuộc chung cư CT10C Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội do Nguyễn Thị Hoa Q thuê thì phát hiện Q và Nguyễn Chiến T có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện trên mặt bàn trong phòng ngủ có 01 tủ hút tự tạo bằng thủy tinh; 01 đĩa sứ; 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử màu đen. Tại chỗ, T và Q khai đây là số ma túy "đá" của T mang đến và đang cùng Q sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật, đồng thời đưa T và Q về trụ sở làm việc. Tổ công tác đã tạm giữ của Nguyễn Thị Hoa Q 01 điện thoại di động Redmi màu đen bên trong có lắp sim số 0862022397; 01 Hợp đồng thuê phòng 2108 lập ngày 08/11/2024 giữa Q và chủ nhà là ông Dương Sơn H2 (Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: thôn D, xã TH, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội), tạm giữ của T 01 điện thoại di động HUAWEI P30PRO bên trong không lắp sim, 01 điện thoại di động MIUI GLOBAL bên trong lắp sim số 0345103681.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Chiến T khi bắt, giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 2693/KL-KTHS ngày 11/05/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - CA thành phố Hà Nội đã kết luận như sau:

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,113 gam

-01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine;

-01 bộ tàu hút tự tạo bằng thủy tinh trên nắp có gắn ống hút bằng nhựa và coong thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội, Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q, Nguyễn Đức H1 đều khai nhận: Sáng ngày 25/4/2025, T đi ra khu vực Cầu Tó thuộc, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng gồm 01 túi nilong chứa ma túy đá, 01 túi nilong chứa 03 viên ma túy ngựa. T cầm ma túy đi về thì người đàn ông bán ma túy cho T 01 cân điện tử, 01 chai thủy tinh màu xanh trên nắp chai có gắn ống hút nhựa vào cồng thủy tinh. T cầm cùng số ma túy vừa mua được mang về căn hộ 2108 thuộc chung cư CT10C Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội của Q. Về đến căn hộ 2108 CT10C Đ, T vứt ma túy ra chỗ giường ngủ và lấy một ít ma túy đá cùng ½ viên ma túy ngựa ra nghiền nát ra rồi trộn đều lên cho vào trong cồng thủy tinh. T dùng bật lửa châm để sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh, khi sử dụng ma túy xong thì T bảo Q chơi đi. T cầm cồng thủy tinh đưa cho Q và châm lửa cho Q để Q sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh. Khi sử dụng ma túy với nhau xong, thì T đi về còn ma túy đá và ma túy ngựa để trên mặt bàn chỗ giường ngủ trong căn hộ của Q. Q dọn dẹp cất ma túy vào túi xách treo trên tường.

Đến 15 giờ ngày ngày 26/4/2025, T về phòng 2108 CT10C của Q, T hỏi Q đồ ma túy hôm qua để trên bàn đâu. Q bảo T lần sau chơi đồ xong thì cất gọn vào và để vào trong túi xách treo trên tường nhà kia không ai vào biết được thì sao đừng có để bừa ra đây. Q lấy ma túy ngựa và ma túy đá trong túi xách treo trên tường ra và để trên bàn trả T. T lấy ½ viên ma túy ngựa ra nghiền nát ra rồi trộn đều lên và cho vào trong cồng thủy tinh. T bảo Q đưa cho tôi cái bật lửa để T dùng bật lửa châm để sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh. Khi sử dụng ma túy xong thì T bảo Q chơi đi, Q đồng ý. T cầm cồng thủy tinh đưa cho Q và châm lửa cho Q để Q sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh. Q sử dụng được 2 khói thì thôi không chơi nữa. Một lúc sau thì Q đi ra ngoài phòng khách dọn dẹp và T nằm ngủ. Số ma túy ngựa và ma túy đá còn thừa T để trên bàn chỗ giường ngủ.

Sáng hôm sau ngày 27/4/2025 T đi ra ngoài đến khoảng gần 20h30 phút T quay về phòng 2108 CT10C và thấy Q đang nằm ở giường. Đến khoảng 21h15 phút thì T hỏi Q cất ma túy ở đâu. Q đứng dậy lấy ma túy ngựa và ma túy đá đưa cho T. T cầm ma túy ngựa bẻ ra và lấy ½ viên ma túy ngựa nghiền nát ra rồi bảo Q lấy một ít ma túy đá đổ vào chỗ ma túy ngựa T vừa nghiền nát ra để T trộn đều lên và cho vào trong cồng thủy tinh. T dùng bật lửa châm để sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh. Khi sử dụng ma túy xong, T bảo Q sử dụng. T cầm cồng thủy tinh đưa cho Q và châm lửa cho Q để Q sử dụng ma túy trong cồng thủy tinh. Q sử dụng được 03 khói xong Q đi ra ngoài phòng khách để dọn dẹp nhà cửa còn T nằm ngủ trong giường.

Đến 11h30 phút ngày 28/04/2025, T bảo Q để đầu bỏ ra chơi tý đi và Q lấy trong túi sách treo trên tường ra ma túy ngửa và ma túy đá để trên bàn cho T. T lấy ½ viên ma túy ngửa nghiền nát ra rồi T trộn đều lên và T bảo Q cầm chai thủy tinh màu xanh trên nắp chai có gắn ống hút nhựa để T cho ma túy vào trong ống thủy tinh. Cho ma túy vào trong ống thủy tinh xong T dùng bật lửa châm để sử dụng ma túy trong ống thủy tinh, khi sử dụng ma túy xong thì T bảo Q chơi đi. T cầm ống thủy tinh đưa cho Q và châm lửa cho Q để Q sử dụng ma túy trong ống thủy tinh. Q sử dụng được 2 khói xong thì Q đi ra ngoài dọn dẹp phòng khách, T nằm ngủ trong giường.

Khoảng hơn 22h ngày 29/4/2025, T bảo Q mang ma túy ra sử dụng, T thấy còn 1 viên ma túy ngửa và T cầm bẻ ra lấy ½ viên ma túy ngửa nghiền nát ra và T lấy một ít ma túy đá cho vào trộn đều lên. T cho ma túy vừa trộn vào trong ống thủy tinh. T bảo Q đưa bật lửa để T châm lửa sử dụng ma túy trong ống thủy tinh. T sử dụng ma túy xong thì bảo Q sử dụng. T cầm ống thủy tinh đưa cho Q và châm lửa cho Q để Q sử dụng ma túy trong ống thủy tinh. Q chơi sử dụng được 04 khói thì Q thôi không chơi nữa. Sau đó, T và Q đi ngủ.

Đến 13h ngày 01/05/2025, T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng ma túy đá và ½ viên ma túy ngửa về phòng 3020 CT10B Đ của T. Đến khoảng 14h00 phút cùng ngày Nguyễn Đức H1 đến phòng của T để chơi. Tại đây, T bỏ ½ viên ma túy ngửa ra nghiền nát rồi T cho ma túy đá và trộn lên cho vào trong ống thủy tinh. T tiếp tục dùng bật lửa châm để cho H1 sử dụng rồi đến T sử dụng ma túy. Sử dụng ma túy xong, T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi xuống phòng 2108 CT10C Đ của Q để ngủ. Đến 21h cùng ngày thì T và Q tiếp tục sử dụng ma túy tại phòng của Q, sau đó bị Cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Đức H1, Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q thể hiện H1, T, Q dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố:

Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

*Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự (Đối với Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q);

Xử phạt: Nguyễn Chiến T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/5/2025.

Xử phạt: Nguyễn Thị Hoa Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/5/2025.

*Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với số tang vật như: 01 (một) cân điện tử màu đen có dính ma túy đựng trong phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín; 01 (một) phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín và 01 (một) bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh, trên nắp có gắn ống hút bằng nhựa vào cồng thủy tinh sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Chiến T 01 điện thoại di động HUAWEI P30PRO bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động MIUI GLOBAL bên trong lắp sim số 0345103681; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hoa Q 01 điện thoại di động Redmi màu đen bên trong có lắp sim số 0862022397; trả lại cho anh Nguyễn Đức H1 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, bên trong có sim số 0865547426; 01 điện thoại di động Iphone 8 màu vàng bên trong có sim số 0588558254.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người liên quan và phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Từ ngày 25/4/2025 đến ngày 01/5/2025 tại phòng 2108 thuộc chung cư Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội) do Nguyễn Thị Hoa Q quản lý, Nguyễn Chiến T đã cùng Nguyễn Thị Hoa Q tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 06 lần. Ngoài ra vào hồi 14h00 ngày 01/5/2025, tại Phòng 3020 tòa CT10B Chung cư Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (nay là

xã Đ, thành phố Hà Nội) của Nguyễn Chiến T, T đã tổ chức cho Nguyễn Đức H sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q đã phạm tội Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 28/7/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng “ngáo đá”, quấy phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì nghiện ngập, đua đòi. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án có đồng phạm (đồng phạm giản đơn). Do vậy, cần phải phân hoá hành vi phạm tội của các bị cáo thông qua vai trò, đặc điểm nhân thân để có cơ sở cá thể hoá mức hình phạt cho phù hợp theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét về vai trò, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đối với bị cáo Nguyễn Chiến T là người khởi xướng, trực tiếp đi mua ma túy về để tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo T là người giữ vai trò chính trong vụ án. Về nhân thân: Năm 2011 bị cáo có 02 tiền sự và 01 tiền án đều liên quan đến ma túy, mặc dù đều hết thời hiệu và chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích từ lâu) nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu trong vụ án; vai trò tiếp theo là bị cáo Nguyễn Thị Hoa Q mặc dù được T rủ rê lôi kéo tham gia nhưng bị cáo tham gia khá tích cực nên vai trò thứ 2 sau T. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo chủ yếu là người nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy đối với các vật chứng:

Đối với 01 (một) cân điện tử màu đen có dính ma túy đựng trong phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín; 01 (một) phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín và 01 (một) bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh, trên nắp có gắn ống hút bằng nhựa vào cồng thủy tinh sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín. Đối với số ma túy thu giữ là chất cấm và các công cụ phục vụ cho tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (nêu trên) là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, bên trong có sim số 0865547426; 01 điện thoại di động Iphone 8 màu vàng bên trong có sim số 0588558254 thu giữ của Nguyễn Đức H1; 01 điện thoại di động Redmi màu đen bên trong có lắp sim số 0862022397 thu giữ của Nguyễn Thị Hoa Q; 01 điện thoại di động HUAWEI P30PRO bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động MIUI GLOBAL bên trong lắp sim số 0345103681 thu giữ của Nguyễn Chiến T. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến việc các đối tượng sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho các bị cáo và người liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có các hành vi: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức H1, ngày 02/6/2025 Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức H1 về hành vi này.

Đối với anh Dương Sơn H2 là người cho Nguyễn Thị Hoa Q thuê phòng 2108 thuộc chung cư Đ, xã T2, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra xác định anh H2 không biết việc Q sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội không xử lý đối với anh H2.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (Đối với Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q);

Xử phạt: **Nguyễn Chiến T, 09 (Chín) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **01/5/2025**;

Xử phạt: **Nguyễn Thị Hoa Q 07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **01/5/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

*Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cân điện tử màu đen có dính ma túy đựng trong phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín; 01 (một) phong bì sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín và 01 (một) bộ tẩu tự tạo bằng thủy tinh, trên nắp có gắn ống hút bằng nhựa vào công thủy tinh sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong dán kín.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chiến T 01 điện thoại di động HUAWEI P30PRO bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động MIUI GLOBAL bên trong lắp sim số 0345103681;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hoa Q 01 điện thoại di động Redmi màu đen bên trong có lắp sim số 0862022397;

Trả lại cho anh Nguyễn Đức H1 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, bên trong có sim số 0865547426; 01 điện thoại di động Iphone 8 màu vàng bên trong có sim số 0588558254.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2025 giữa Công an CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Thi hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Chiến T, Nguyễn Thị Hoa Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức H1 (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí